ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 74 /2010/QĐ-UBND	*Đồng Xoài, ngày 31 tháng 12 năm 2010*

BỘ CÔNG THƯƠNG
ĐẾN Số: 237
Ngày: 11/01/11
Chuyển: Cục CNĐP

CỤC CN ĐỊA PHƯƠNG
ĐẾN Số: 35
Ngày: 11/01/11
Chuyển:
Lưu:

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2008/TTLT-BCT-BNV ngày 28/5/2008 của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ Công Thương về quy định thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 858/TTr-SCT ngày 12/8/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thôpng vận tải, Thông tin và Truyền thông; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Trương Tấn Thiệu

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, PCT;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- LĐVP, CV: SX, NC;
- Lưu: VT. 371C

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 74 /2010/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2010 của UBND tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy chế này quy định về công tác phối hợp giữa Sở Công Thương với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh (sau đây gọi chung là sở, ngành) và UBND các huyện, thị xã (nơi có cụm công nghiệp), (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) để quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực: Quy hoạch, bổ sung quy hoạch, thành lập, mở rộng, đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, đầu tư sản xuất kinh doanh và dịch vụ trong cụm công nghiệp.

b) Các hoạt động khác có liên quan đến công tác phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp chưa quy định trong quy chế này được áp dụng thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong cụm công nghiệp;

b) Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức khác thực hiện các công việc liên quan tới quản lý và hoạt động các cụm công nghiệp.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1.Thiết lập mối quan hệ phối hợp chặt chẽ và trách nhiệm giữa Sở Công Thương với các sở, ngành và UBND cấp huyện để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan đầu mối được cung cấp thông tin liên quan đến mọi hoạt động quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Việc phối hợp quản lý nhà nước được thực hiện trên cơ sở phải đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ngành và UBND cấp huyện; trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ không làm giảm vai trò, trách nhiệm và thẩm quyền của mỗi cơ quan và không làm cản trở công việc của mỗi cơ quan.

Điều 3. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung của công tác quản lý nhà nước, cơ quan chủ trì quyết định việc áp dụng các phương thức phối hợp sau đây:

1. Lấy ý kiến bằng văn bản;

2. Tổ chức họp;

3. Tổ chức đoàn khảo sát, điều tra các hoạt động liên quan đến dự án đầu tư, phát triển cụm công nghiệp;

4. Lập tổ chức phối hợp liên cơ quan (ban chỉ đạo, tổ chuyên viên) để triển khai thực hiện đề án;

5. Cung cấp thông tin về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp theo định kỳ tháng, quý, năm;

6. Báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm.

Điều 4. Quy trình phối hợp

1. Đối với nội dung quy hoạch và bổ sung quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp; Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện xây dựng đề án trình UBND tỉnh phê duyệt sau khi có ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương.

2. Đối với nội dung thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, UBND cấp huyện lập hồ sơ, nộp tại Sở Công Thương để tổ chức thẩm định. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định hồ sơ và trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

3. Đối với các nội dung khác có liên quan, sở chủ trì có trách nhiệm tiếp nhận và xử lý hồ sơ, tuỳ theo mô hình, tính chất từng dự án có thể tổ chức họp hoặc lấy ý kiến các sở, ngành liên quan bằng văn bản, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Các cơ quan quản lý chuyên ngành khi được xin ý kiến phải có trách nhiệm xem xét, trả lời đúng thời hạn và chịu trách nhiệm về ý kiến đó.

5.Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành cấp huyện tiếp nhận và xử lý các hồ sơ liên quan đến đầu tư phát triển cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp

1. Xây dựng, ban hành, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật liên quan đến việc thành lập và hoạt động của cụm công nghiệp.

2. Xây dựng, ban hành quy chế chính sách và tổ chức thực hiện quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển cụm công nghiệp.

3. Cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy chứng nhận đầu tư, chứng nhận đăng ký kinh doanh, các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến hoạt động trong cụm công nghiệp.

4. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong cụm công nghiệp.

5. Xây dựng, quản lý thông tin về cụm công nghiệp và chỉ đạo các hoạt động xúc tiến đầu tư vào cụm công nghiệp.

6. Tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cơ quan quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

7. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, hoạt động và phát triển cụm công nghiệp.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ ĐỐI VỚI CỤM CÔNG NGHIỆP

Phần 1

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CHUYÊN NGÀNH

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Sở Công Thương là cơ quan đầu mối tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh gồm các công việc sau:

1. Chủ trì xây dựng, bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển cụm công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng và bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp phù hợp với điều kiện của địa phương trình UBND tỉnh phê duyệt ban hành và chỉ đạo thực hiện.

3. Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương kịp thời hỗ trợ các nhà đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp, giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư, giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, bưu chính viễn thông, nhà ở công nhân.

4. Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, hoạt động và phát triển cụm công nghiệp.

6. Xây dựng và quản lý thông tin về các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền; thống kê, đánh giá định kỳ về tình hình hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương.

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ngành liên quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tham mưu UBND tỉnh cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư cho các tổ chức, cá nhân đầu tư vào cụm công nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành xây dựng chương trình phối hợp, liên kết với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương liên quan đến thu hút đầu tư phát triển cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp theo vùng, lãnh thổ.

c) Tham mưu UBND tỉnh quyết định sử dụng vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng ngoài hàng rào cụm công nghiệp phù hợp với cơ chế chính sách hiện hành về phát triển cụm công nghiệp.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp.

b) Cấp phép xây dựng cho các công trình đầu tư theo thẩm quyền.

c) Thanh tra, kiểm tra về quản lý chất lượng công trình xây dựng trong các cụm công nghiệp.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thẩm định nhu cầu sử dụng đất, tham mưu UBND tỉnh ra quyết định giao đất (thuê đất) và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất cho các nhà đầu tư vào cụm công nghiệp theo đúng quy định hiện hành.

b) Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện việc bảo vệ môi trường theo đúng quy định của Luật bảo vệ môi trường; phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn việc thu phí bảo vệ môi trường; phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra về sử dụng đất và bảo vệ môi trường trong cụm công nghiệp.

4. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc phân bổ vốn xây dựng cơ bản trình UBND tỉnh quyết định hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng ngoài hàng rào cụm công nghiệp.

b) Kiểm tra tình hình thực hiện quản lý, sử dụng kế hoạch vốn đầu tư; quyết toán vốn đầu tư các dự án xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp từ nguồn ngân sách tỉnh.

c) Chủ trì thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tiền thu ứng trước về hạ tầng tái định cư, giá dịch vụ tại các cụm công nghiệp có hỗ trợ vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh đối với đơn vị quản lý và kinh doanh hạ tầng.

d) Tham mưu UBND tỉnh quyết định giá cho thuê đất, giao đất đối với các dự án đầu tư vào cụm công nghiệp.

5. Sở Giao thông vận tải

a) Có ý kiến hoặc thỏa thuận vị trí đấu nối hạ tầng giao thông của cụm công nghiệp.

b) Cấp phép thi công đấu nối hạ tầng giao thông của cụm công nghiệp với các tuyến đường theo đúng quy định hiện hành.

6. Ban Quản lý các Khu kinh tế

Tiếp nhận quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp có đủ điều kiện chuyển đổi sang hoạt động theo quy định về khu công nghiệp.

7. Các sở, ngành liên quan

Các sở, ban, ngành liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách đối với doanh nghiệp đầu tư hạ tầng, doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp.

Điều 8. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo phòng Công Thương (hoặc Phòng Kinh tế) trong việc thực hiện chức năng đầu mối giúp UBND huyện quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp; tổng hợp, đánh giá và báo cáo tình hình hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện; quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc, UBND xã, phường, thị trấn hỗ trợ công tác thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về quản lý sử dụng đất, môi trường, xử lý chất thải, xây dựng các công việc khác theo thẩm quyền trong suốt quá trình triển khai xây dựng và hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn.

3. Chỉ đạo lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch; lập quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng cụm công nghiệp; chỉ đạo đơn vị đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp tổ chức triển khai đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn sau khi được phê duyệt.

4. Tham gia xây dựng quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn.

Phần 2
QUY HOẠCH, THÀNH LẬP, MỞ RỘNG, BỔ SUNG CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 9. Xây dựng, thẩm định và phê duyệt đề án quy hoạch phát triển cụm công nghiệp

1. Quá trình xây dựng, thẩm định và phê duyệt đề án quy hoạch phát triển cụm công nghiệp thực hiện theo các Điều 3, 4, 5, 6, 7, 8 Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ Công Thương quy định thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, UBND cấp huyện xây dựng, bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển cụm công nghiệp, trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Nội dung của đề án quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp được quy định tại mục 2, Điều 4 - Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Hướng dẫn cơ quan xây dựng quy hoạch phát triển cụm công nghiệp thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về trình tự lập, phê duyệt quy hoạch.

b) Tham gia ý kiến xây dựng nội dung đề án quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành.

4. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Bố trí nguồn kinh phí xây dựng đề án quy hoạch và hướng dẫn cơ quan xây dựng đề án thực hiện chế độ tài chính và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư, quản lý, sử dụng vốn đầu tư, quyết toán vốn đầu tư các dự án hạ tầng cụm công nghiệp từ nguồn ngân sách tỉnh.

5. Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện:

Tham gia ý kiến xây dựng nội dung đề án quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo chức năng quản lý nhà nước được giao.

Điều 10. Công bố quy hoạch được phê duyệt

1. Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp được duyệt phải được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày có quyết định phê duyệt để nhà đầu tư, nhân dân biết, thực hiện.

2. Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp đã được phê duyệt là căn cứ để xem xét, quyết định thành lập cụm công nghiệp, kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng, lập kế hoạch di dời các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm ra khỏi làng nghề, khu dân cư, khu đô thị và vận động thu hút đầu tư sản xuất, kinh doanh tại các cụm công nghiệp.

Điều 11. Thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp

1. Trình tự, thủ tục thành lập cụm công nghiệp được quy định tại Điều 5 - Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trình tự, thủ tục mở rộng cụm công nghiệp được quy định tại Điều 6 - Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Trình tự, thủ tục bổ sung quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp được quy định tại Điều 7 - Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Trách nhiệm của các cơ quan:

a) UBND cấp huyện lập hồ sơ đề nghị thành lập cụm công nghiệp, mở rộng cụm công nghiệp và bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp gửi Sở Công Thương để tổ chức thẩm định.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp trình UBND tỉnh quyết định. Đối với hồ sơ bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp, Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định trình UBND tỉnh xem xét quyết định sau khi có ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Xử lý chuyển đổi theo quy định của quy chế quản lý cụm công nghiệp

Việc xử lý chuyển đổi các cụm công nghiệp thực hiện theo Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ và Điều 13 và Điều 14, Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ Công Thương.

1. Về tên gọi cụm công nghiệp

Đối với các cụm công nghiệp đã được thành lập trên địa bàn tỉnh trước ngày 05/10/2009, Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát lại tên gọi, báo cáo UBND tỉnh quyết định điều chỉnh, sửa đổi tên gọi cho phù hợp với quy định của Quy chế.

2. Về quy mô diện tích của các cụm công nghiệp

a) Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan kiểm tra, rà soát, lập danh mục các cụm công nghiệp đã được thành lập trước ngày 05/10/2009 có quy mô diện tích lớn hơn 75 ha, báo cáo UBND tỉnh quyết định chuyển thành khu công nghiệp hoặc điều chỉnh quy mô diện tích cho phù hợp với Quy chế quản lý cụm công nghiệp.

b) Đối với các cụm công nghiệp đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết, đang thực hiện các thủ tục về đầu tư hạ tầng thì được xem xét giữ nguyên quy mô diện tích như quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt sau khi có ý kiến của Bộ Công Thương.

3. Thời gian thực hiện chuyển đổi

a) Thời gian thực hiện chuyển đổi theo quy định của Quy chế quản lý cụm công nghiệp phải được hoàn thành trong Quý I/2011.

b) Sở Công Thương là đơn vị đầu mối giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện chuyển đổi các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Quy chế quản lý cụm công nghiệp; báo cáo kết quả chuyển đổi về Bộ Công Thương để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 13. Khen thưởng, xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế này thì được khen thưởng theo quy định; các trường hợp vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật cán bộ, công chức quy định.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển

khai thực hiện nghiêm túc quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và theo quy định của pháp luật liên quan.

2. Văn phòng UBND tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh điều phối hoạt động của các cơ quan; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý các cụm công nghiệp.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung; Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Trương Tấn Thiệu